

UNIT 3:

TEENAGERS

SKILLS 2-LOOKING BACK

I/ NEW WORDS:

* SKILLS 2

1. deal with
2. suitable /'sju:.tə.bəl/
3. expectation /,ek.spek'teɪ.fən/
4. parental/ pə'rentl/
5. cause /kɔ:z

* LOOKING BACK

1. manage /'mæn.ɪdʒ/
2. head /hed/
3. lonely /'ləʊn.li/

* SKILLS 2

- (v): đối phó, giải quyết, xử lý
(adj): phù hợp, thích hợp
(n): sự mong chờ, sự trông mong
(adj): thuộc cha mẹ
(n): nguyên nhân

* LOOKING BACK

- (v): giải quyết, xoay sở
(n): người chủ huy, người đứng đầu
(adj): cô đơn